Số: 05/2026/TT ĐHĐCĐ – CMC Hà Nội, ngày tháng 07 năm 2026

Hanoi, dated July, 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC

PROPOSAL TO ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2026

V/v: Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh & Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Re: Amendment and Supplementation of business lines and Amendment of Company Charter

Kính gửi: Quý Cổ đông - Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC,

To: Shareholders - CMC Corporation,

Căn cứ/ *Pursuant to:*

- Luật Doanh nghiệp 2020, Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
  Law on Enterprises 2020, Law No. 76/2025/QH15 Amending and Supplementing a Number of Articles of the Law on Enterprises, Law on Securities 2019 and relevant legal documents;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC;
  CMC Corporation's Charter;
- Điều lệ mẫu (Phụ lục I) ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT – BTC ngày 31/12/2020.
  Model charter in Appendix I hereof Circular No. 116/2020/TT- BTC dated December 31st, 2020.
- Quyết định 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 về Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam do Thủ tướng Chính phủ ban hành, có hiệu lực ngày 15/11/2025 ("Quyết định 36")
  Decision No. 36/2025/QD-TTg dated September 29, 2025 on promulgating vietnam standard industrial classification, effective from 15 November 2025 ("Decision 36").

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty nhằm (i) cập nhật, điều chỉnh các ngành, nghề kinh doanh hiện tại theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành kèm theo 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 về việc ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ("Quyết định 36"); và (ii) Bổ sung một số ngành, nghề kinh doanh phù hợp mục tiêu triển khai các dự án của Công ty trong thời gian tới, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và thực tế hoạt động của Công ty. Đồng thời, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty tương ứng như sau:

The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval the amendment and supplementation of the Company's registered business lines in order to update and adjust the Company's existing business lines in order to: (i) update and align the Company's existing business lines with the Vietnam Standard Industrial Classification promulgated under Decision No. 36/2025/QD-TTg dated 29 September 2025 of the Prime Minister on the promulgation of the Vietnam Standard Industrial Classification ("Decision 36"); and (ii) add certain business lines in line with the Company's development strategy and the requirements for implementing its projects in the coming period, ensuring compliance with applicable laws and consistency with the Company's actual business operations. At the same time, the Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the corresponding amendments and supplements to the Company's Charter as follows:

1. Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh

Amendment and Supplementation of business lines

1.1. Căn cứ vào tình hình kinh doanh của công ty và các quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng Quản trị xin đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau:

Based on the business situation of the company and the provisions of the current law, Board of Directors would like propose the amendment and supplementation of the business lines as below:

(i) Cập nhật, điều chỉnh các ngành, nghề kinh của Công ty theo Quyết định 36.

Update and align the Company's business lines in accordance with Decision 36.

Lý do: Hiện nay, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 36, thay thế Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018 về ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ("Quyết định 27"). Quyết định 36 có một số thay đổi về tên gọi, mã ngành và phân nhóm ngành kinh tế so với Quyết định 27, qua đó ảnh hưởng đến một số ngành, nghề kinh doanh hiện tại của Công ty.

Rationale: Currently, the Prime Minister has issued Decision No. 36/2025/QD-TTg dated September 29, 2025 on promulgating the Vietnam Standard Industrial Classification ("Decision 36"), which replaces Decision 27/2018/QĐ-TTg dated Julyn 06, 2018 ("Decision 27"). Decision 36 introduces certain changes to the names, codes, and classification of economic sectors compared with Decision 27, thereby affecting certain existing business lines of the Company.

(ii) Bổ sung thêm một số ngành, nghề để phục vụ cho mục tiêu thực hiện một số dự án của Công ty như Dự án Không gian sáng tạo phường Hòa Xuân (Đà Nẵng); Dự án Khu công nghệ số tập trung và hỗn hợp (Thượng Cát - Hà Nội).

Supplement the Company's registered business lines to facilitate the implementation of certain projects of the Company, including the Hoa Xuan Creative Space Project in Da Nang and the Concentrated Digital Technology and Mixed-Use Zone Project in Thuong Cat, Hanoi.

Chi tiết các ngành nghề kinh doanh được sửa đổi, bổ sung, cập nhật được trình bày tại **Phụ lục 01** đính kèm Tờ trình này.

*Details of the business lines to be amended, updated and supplemented are set out in **Appendix 01** attached to this Proposal.*

1.2. Ghi chú / *Note*

(i) Một số ngành, nghề kinh doanh vẫn chưa được mở theo cam kết WTO và/hoặc là ngành, nghề kinh doanh có điều kiện. Do Công ty là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, việc phê duyệt cuối cùng sẽ phụ thuộc vào thẩm quyền quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và tùy thuộc vào việc đáp ứng các điều kiện cấp phép.

Certain business lines remain restricted under WTO commitments and/or are conditional business lines. As the Company is a foreign-invested enterprise, the final approval shall be subject to the discretion of the competent state authorities and the applicable licensing conditions

(ii) Mô tả chi tiết ngành nghề có thể được điều chỉnh theo ý kiến của cơ quan cấp phép.

Description of business lines shall be adjusted according to the requirement of competent authorities.

(iii) Về thời điểm xin cấp phép, Người đại diện theo pháp luật sẽ chủ động sửa đổi, bổ sung ngành nghề, xin giấy phép tương ứng cho phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty.

Regarding the timeline of supplementation of business lines, the legal representative shall actively amend and supplement proposed business lines, apply for the corresponding license to suit the actual operation of the Company.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC
Amendment, supplement of CMC Corporation's Charter

Căn cứ phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty nêu tại Mục 1 của Tờ trình, thực hiện sửa đổi, bổ sung nội dung tương ứng tại Phụ lục 1 Điều lệ Công ty (Ngành nghề kinh doanh của Công ty).

Based on the approval of the General Meeting of Shareholders on the amendment and supplementation of the Company's business lines mentioned in Section 1 of this submission, amend and supplement the corresponding contents in CMC Corp's Charter (Appendix 01. Business lines of the Company).

3. Ủy quyền / *Authorization*

Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC:

To authorize for Chairman of the Board of Directors of CMC Corporation:

- Quyết định việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh nêu tại Mục 1 theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

  To decide on the modification of business lines mentioned in Section 1 of this submission at the request of competent state agencies.
- Tổ chức triển khai, thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và ban hành các văn bản, tài liệu cần thiết để thực hiện các thủ tục nêu trên.

  To organize the implementation of procedures for changing business registration and to issue necessary documents to carry out the above-mentioned procedures.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Kindly submit to the Annual General Meeting of Shareholders for approval.

Trân trọng cảm ơn!

Yours sincerely!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ / *FOR AND ON BEHALF OF BOD*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ / *CHAIRMAN*

Nguyễn Trung Chính

PHỤ LỤC 01 / *APPENDIX 01*

CHI TIẾT NGÀNH NGHỀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

DETAILS OF AMENDMENTS AND SUPPLEMENTS TO BUSINESS LINES

STT ***No.***	**NGÀNH NGHỀ HIỆN TẠI** ***CURRENT BUSINESS LINE***		**NGÀNH NGHỀ DỰ KIẾN SAU KHI THAY ĐỔI** ***BUSINESS LINE AFTER CHANGE***		**GHI CHÚ** ***REMARKS***
	Tên ngành, nghề Business *Line*	**Mã ngành Business *Line Code***	**Tên ngành, nghề Business *Line***	**Mã ngành Business *Line Code***	
1.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ khoa học và công nghệ: Tư vấn, chuyển giao công nghệ; Thông tin khoa học công nghệ; *Other professional, scientific and technological activities not elsewhere classified* *Details: Science and technology services, including technology consultancy, technology transfer and scientific and technological information services.*	7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ khoa học và công nghệ: Tư vấn, chuyển giao công nghệ; Thông tin khoa học công nghệ; *Other remaining professional, scientific and technological activities not elsewhere classified* *Details: Science and technology services, including technology consultancy, technology transfer and scientific and technological information services.*	7499	Ngành, nghề kinh doanh bị xóa theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg và thay thế bằng mã ngành khác *The business line has been abolished under Decision No. 36/2025/QĐ-TTg and replaced with another business line code.*
2.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Kinh doanh, đầu tư, môi giới và quản lý bất động sản (Không bao gồm Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng) *Real estate consultancy, brokerage, auction*	6820	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Điều 9 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2024) (Không bao gồm Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng) *Real estate business and trading of land use rights*	6810	Ngành, nghề kinh doanh bị xóa theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg và thay thế bằng mã ngành khác The business line has been abolished under Decision No. 36/2025/QĐ-TTg and

	services and land use rights auction services *Details: Real estate business, investment, brokerage and management (excluding investment in the construction of cemetery infrastructure for the purpose of transferring land use rights together with such infrastructure).*		*owned, used or leased by the enterprise* *Details: Real estate business (Article 9 of the 2024 Law on Real Estate Business). (Excluding investment in the construction of cemetery infrastructure for the purpose of transferring land use rights together with such infrastructure.)*		replaced with another business line code.
3.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Dịch vụ huấn luyện và đào tạo trong lĩnh vực công nghệ thông tin *Information technology service activities and other services related to computers* *Details: Information technology training and education services.*	6209	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác Chi tiết: Dịch vụ huấn luyện và đào tạo trong lĩnh vực công nghệ thông tin *Other computer and information technology service activities* *Details: Information technology training and education services.*	6290	Ngành, nghề kinh doanh bị xóa theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg và thay thế bằng mã ngành khác *The business line has been abolished under Decision No. 36/2025/QĐ-TTg and replaced with another business line code.*
4.	Sản xuất linh kiện điện tử Chi tiết: Sản xuất lắp ráp thiết bị phục vụ ngành công nghệ thông tin, điện tử, phát thanh truyền hình, thiết bị bưu chính viễn thông *Manufacture of electronic components* *Details: Manufacturing and assembly of equipment serving the information technology, electronics, radio and*	2610	Sản xuất máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính *Manufacture of computers and peripheral equipment*	2620	Ngành, nghề kinh doanh bị xóa theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg và được tách ra thành nhiều mã ngành khác. *The business line has been abolished under Decision No. 36/2025/QĐ-TTg and replaced with*
			Sản xuất thiết bị truyền thông *Manufacture of communication equipment*	2630	
			Sản xuất linh kiện điện tử khác *Manufacture of other electronic components*	2619	

	television broadcasting, and postal and telecommunications industries.				*another business line code.*
5.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm, cung cấp dịch vụ và giải pháp về phần mềm và nội dung Xuất bản phần mềm. (Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa theo quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 và Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013); Dịch vụ xử lý dữ liệu và các hoạt động liên quan đến cơ sở dữ liệu Gia công và xuất khẩu phần mềm *Software publishing Details: Software production; provision of software services, software solutions and software publishing content. Foreign-invested economic organizations conducting goods trading and activities directly related to the trading of goods shall comply with Decree No. 09/2018/NĐ-CP dated 15 January 2018 and Circular No. 34/2013/TT-BCT dated 24 December 2013. Data processing services and*	5820	Xuất bản phần mềm khác Chi tiết: Sản xuất phần mềm, cung cấp dịch vụ và giải pháp về phần mềm và nội dung Xuất bản phần mềm. (Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa theo quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 và Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013); Dịch vụ xử lý dữ liệu và các hoạt động liên quan đến cơ sở dữ liệu Gia công và xuất khẩu phần mềm *Other software publishing Details: Software production; provision of software services, software solutions and software publishing content. Foreign-invested economic organizations conducting goods trading and activities directly related to the trading of goods shall comply with Decree No. 09/2018/NĐ-CP dated 15 January 2018 and Circular No. 34/2013/TT-BCT dated 24 December 2013. Data processing services and database-related activities; software outsourcing and software export.*	5829	Ngành, nghề kinh doanh bị xóa theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg và thay thế bằng mã ngành khác *The business line has been abolished under Decision No. 36/2025/QĐ-TTg and replaced with another business line code.*

	database-related activities; software outsourcing and software export.				
6.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tích hợp hệ thống, tư vấn đầu tư, cung cấp giải pháp tổng thể và dịch vụ hạ tầng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử viễn thông và phát thanh truyền hình *Other information service activities not elsewhere classified* *Details: System integration, investment consultancy, provision of integrated solutions and infrastructure services in the fields of information technology, electronics, telecommunications, and radio and television broadcasting.*	6399	Hoạt động cổng tìm kiếm web và các dịch vụ thông tin khác Chi tiết: Tích hợp hệ thống, cung cấp giải pháp tổng thể và dịch vụ hạ tầng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử viễn thông và phát thanh truyền hình *Web search portal activities and other information service activities* *Details: System integration, provision of integrated solutions and infrastructure services in the fields of information technology, electronics, telecommunications, and radio and television broadcasting.*	6390	Ngành, nghề kinh doanh bị xóa theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg và thay thế bằng mã ngành khác *The business line has been abolished under Decision No. 36/2025/QĐ-TTg and replaced with another business line code.*
7.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục *Educational support services*	8560	Hoạt động hỗ trợ giáo dục khác Chi tiết: - Tư vấn giáo dục; - Hoạt động tư vấn liên quan đến nghề nghiệp và việc làm; - Hoạt động đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục; - Hoạt động đánh giá việc kiểm tra giáo dục; - Hoạt động khảo thí trong giáo dục; - Tổ chức các chương trình trao đổi học sinh; - Phát triển chương trình giảng dạy;	8569	Ngành, nghề kinh doanh bị xóa theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg và thay thế bằng mã ngành khác *The business line has been abolished under Decision No. 36/2025/QĐ-TTg and replaced with another*

			- Hoạt động chuyên môn và phục hồi năng lực đánh giá khả năng học tập. *Other educational support activities* *Details:* *• Educational consultancy;* *• Career and employment counselling activities;* *• Educational guidance services;* *• Educational assessment services;* *• Educational testing and examination services;* *• Student exchange programme organization;* *• Curriculum development;* *• Professional activities and rehabilitation services relating to learning assessment capacity.*		*business line code.*
8.	Lập trình máy vi tính *Computer programming*	6201	Lập trình máy tính khác *Other computer programming activities*	6219	Ngành, nghề kinh doanh bị xóa theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg và thay thế bằng mã ngành khác *The business line has been abolished under Decision No. 36/2025/QĐ-TTg and replaced with another business line code.*
9.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan *Data processing, hosting and related activities*	6311	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan *Information technology infrastructure, data processing, hosting and related activities*	6310	Ngành, nghề kinh doanh bị xóa theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg và được thay thế bằng một mã ngành khác

					The business line has been abolished under Decision No. 36/2025/QĐ-TTg and replaced with a single new business line code.
10.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính *Computer consultancy and computer system administration*	6202	Tư vấn máy tính và quản lý cơ sở hạ tầng máy tính *Computer consultancy and computer infrastructure management*	6220	Ngành, nghề kinh doanh bị xóa theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg. *The business line has been abolished under Decision No. 36/2025/QĐ-TTg.*
11.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính Chi tiết: Sản xuất lắp ráp các sản phẩm tin học *Manufacture of computers and peripheral equipment* *Details: Manufacture and assembly of information technology products.*	2620	Sản xuất máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính Chi tiết: Sản xuất lắp ráp các sản phẩm tin học *Manufacture of computers and peripheral equipment* *Details: Manufacture and assembly of information technology products.*	2620	Ngành, nghề kinh doanh bị thay đổi theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg *The business line has been amended pursuant to Decision No. 36/2025/QĐ-TTg.*
12.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính) Chi tiết: Sản xuất lắp ráp mua bán bảo hành, bảo dưỡng và cho thuê các sản phẩm dịch vụ thiết bị văn phòng *Manufacture of office machinery and*	2817	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính) Chi tiết: Sản xuất lắp ráp mua bán bảo hành, bảo dưỡng và cho thuê các sản phẩm dịch vụ thiết bị văn phòng *Manufacture of office machinery and equipment (except computers and peripheral equipment)* *Details: Manufacture, assembly, sale, warranty,*	2817	Ngành, nghề kinh doanh bị thay đổi theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg *The business line has been amended pursuant to Decision No. 36/2025/QĐ-TTg.*

	equipment (except computers and peripheral equipment) *Details: Manufacture, assembly, sale, warranty, maintenance and leasing of office equipment and related products and services.*		*maintenance and leasing of office equipment and related products and services.*		
13.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Bảo hành, bảo dưỡng và cho thuê các sản phẩm dịch vụ thiết bị phục vụ ngành công nghệ thông tin điện tử, phát thanh truyền hình, thiết bị bưu chính viễn thông, thiết bị văn phòng *Repair of machinery and equipment* *Details: Warranty, maintenance and leasing of equipment and related products and services serving the information technology, electronics, radio and television broadcasting, postal and telecommunications, and office equipment sectors.*	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị Chi tiết: Bảo hành, bảo dưỡng và cho thuê các sản phẩm dịch vụ thiết bị phục vụ ngành công nghệ thông tin điện tử, phát thanh truyền hình, thiết bị bưu chính viễn thông, thiết bị văn phòng *Repair and maintenance of machinery and equipment* *Details: Warranty, maintenance and leasing of equipment and related products and services serving the information technology, electronics, radio and television broadcasting, postal and telecommunications, and office equipment sectors.*	3312	Ngành, nghề kinh doanh bị thay đổi theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg
14.	Hoạt động tư vấn quản lý *Management consultancy activities*	7020	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác *Business management consultancy activities and other management consultancy activities*	7020	Ngành, nghề kinh doanh bị thay đổi theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg *The business line has been amended pursuant to Decision No.*

					36/2025/QĐ-TTg.
15.	Hoạt động viễn thông có dây *Wired telecommunications activities*	6110	Hoạt động viễn thông có dây, không dây và vệ tinh *Wired, wireless and satellite telecommunications activities*	6110	Ngành, nghề kinh doanh bị thay đổi theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg *The business line has been amended pursuant to Decision No. 36/2025/QĐ-TTg.*
16.	Hoạt động viễn thông không dây *Wireless telecommunications activities*	6120			Ngành, nghề kinh doanh bị thay đổi theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg *The business line has been amended pursuant to Decision No. 36/2025/QĐ-TTg.*
17.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học *Repair of electronic and optical equipment*	3313	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện tử và quang học *Repair and maintenance of electronic and optical equipment*	3313	Ngành, nghề kinh doanh bị thay đổi theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg *The business line has been amended pursuant to Decision No. 36/2025/QĐ-TTg.*
18.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày *Short-stay accommodation services*	5510	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự *Hotels and similar accommodation services*	5510	Ngành, nghề kinh doanh bị thay đổi theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg *The business line has been amended*
			Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác *Other short-stay accommodation services*	5520	

					pursuant to Decision No. 36/2025/QĐ-TTg.
19.	Chưa có *Not available*		Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược *Research and experimental development in medical and pharmaceutical sciences*	7213	Bổ sung thêm ngành nghề theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg để phục vụ cho mục tiêu thực hiện một số dự án như Dự án Không gian sáng tạo phường Hòa Xuân (Đà Nẵng); Dự án Khu công nghệ số tập trung và hỗn hợp (Thượng Cát-Hà Nội) These business lines are newly added pursuant to Decision No. 36/2025/QĐ-TTg to facilitate the implementation of certain projects, including the Hoa Xuan Ward Innovation Space Project (Da Nang) and the Concentrated and Integrated Digital Technology Park Project (Thuong Cat, Hanoi).
20.			Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp *Research and Experimental Development in Agricultural Sciences*	7214	